

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
thành phố Cao Lãnh 05 năm (2021 - 2025)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
KHOÁ VIII - KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Tờ trình số 173/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cao Lãnh 05 năm (2021 - 2025), với một số nội dung sau:

1. Về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2016-2020)

Trong bối cảnh chung có nhiều khó khăn mới phát sinh ngoài khả năng dự báo, nhưng với sự nỗ lực đổi mới trong chỉ đạo, điều hành theo hướng ngày càng năng động của cả hệ thống chính trị, sự tin tưởng và chung sức của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong toàn Thành phố nên việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh theo Nghị quyết của HĐND Thành phố có nhiều chuyển biến tích cực. Kinh tế Thành phố giai đoạn 2016-2020 tiếp tục duy trì tăng trưởng, tổng giá trị sản xuất trên địa bàn của một số ngành chủ yếu tăng bình quân 6,57%/năm. Tuy tốc độ tăng trưởng không đạt như kỳ vọng nhưng nhìn chung cơ cấu kinh tế Thành phố chuyển dịch đúng định hướng; so với Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 của Thành phố, có 14/15 chỉ tiêu đạt và vượt, 01/15 chỉ tiêu không đạt (Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân).

Thành phố phát triển mạnh lĩnh vực thương mại - dịch vụ, thể hiện qua giá trị sản xuất trên địa bàn của một số ngành chủ yếu mặc dù chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch nhưng tổng mức bán lẻ hàng hóa đến cuối năm 2019 ước đạt 12.671 tỷ đồng, tăng 49,97% so với cuối năm 2015 (8.449 tỷ đồng). Thực hiện xã hội hóa thành công và hiệu quả chợ phường Mỹ Phú; dự án Tổ hợp Trung tâm Thương mại – Shophouse khánh thành đưa vào hoạt động.

Triển khai thực hiện từ cuối năm 2016 đến nay, du lịch thành phố Cao Lãnh có bước khởi sắc và đạt những kết quả phần khởi. Tổng lượng khách du lịch đón và phục

vụ thực hiện trong giai đoạn cuối 2016 – 2020 ước đạt trên 1.870.000 lượt khách. Thời gian lưu trú bình quân của mỗi du khách đến Thành phố là 01 ngày đối với các ngày thường và từ 01 – 02 ngày đối với các dịp Lễ, Tết và các sự kiện văn hóa, văn nghệ, thể thao diễn ra trên địa bàn. Trên địa bàn Thành phố có 30 khách sạn (có 16 khách sạn đạt tiêu chuẩn từ 01 – 02 sao và 01 khách sạn đạt tiêu chuẩn 03 sao), 10 nhà nghỉ đủ điều kiện kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu phục vụ khách tham quan.

Sản xuất công nghiệp – xây dựng duy trì được nhịp độ tăng trưởng qua các năm, giá trị sản xuất năm 2019 ước đạt 14.297 tỷ đồng, tăng 3.174 tỷ đồng tương ứng 28,54% so với cuối năm 2015 (11.123 tỷ đồng).

Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tiếp tục phát triển ổn định; năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp ngày càng tăng, từng bước hình thành vùng sản xuất tập trung các loại cây chủ lực, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích đất sản xuất. Giá trị sản xuất năm 2019 ước đạt 1.267 tỷ đồng, tăng 394 tỷ đồng tương ứng 45,13% so với cuối năm 2015 (873 tỷ đồng).

Hoàn thành Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Cao Lãnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Thành phố được công nhận là đô thị loại II trực thuộc Tỉnh đúng theo tiến độ đề ra theo Nghị quyết của Đảng bộ thành phố.

Tổng thu ngân sách Thành phố 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 là: 5.691.238 triệu đồng. Trong đó: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là: 4.191.351 triệu đồng. Dự kiến thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố năm 2020 là 1.055.700 triệu đồng, tăng 2,26 lần so với cuối năm 2015 (467.735 triệu đồng), tốc độ tăng bình quân là 17,95% năm. Huy động vốn đầu tư phát triển được thực hiện tích cực, tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong 5 năm 2016-2020 là 4.785 tỷ đồng; trong đó vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước là 4.238 tỷ đồng, chiếm 88%.

Chất lượng giáo dục của Thành phố ngày càng nâng cao. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tăng dần (ước đến năm 2020 là 90,32%). Các chương trình an sinh xã hội luôn đạt kết quả tích cực, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện.

Công tác bảo vệ môi trường được thực hiện tốt; công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được quan tâm nhiều hơn. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn nhằm xây dựng Thành phố xanh, sạch, đẹp.

Tổ chức bộ máy và hoạt động của UBND các cấp từng bước được củng cố; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước có nhiều tiến bộ; công tác cải cách hành chính từng bước đi vào nề nếp. Kỷ luật, kỷ cương hành chính trong từng cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu đang có sự chuyển biến tích cực. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thời gian qua đạt hiệu quả, có nhiều chuyển biến tích cực; ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức ngày càng nâng cao trong nhận thức và hành động. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo đúng luật.

Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững tạo môi trường thuận lợi phát triển kinh tế và xã hội.

Công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm có hiệu quả, tai nạn giao thông được kéo giảm, tội phạm xã hội được kiềm chế. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được củng cố và phát triển; tỷ lệ phá án đạt khá. Xây dựng nền quốc

phòng toàn dân gắn với xây dựng thể trận an ninh nhân dân ngày càng đi vào chiều sâu. Công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân ngày càng đi vào chiều sâu. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu về số lượng, bảo đảm chất lượng.

Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 vào đầu năm 2020 xảy ra ảnh hưởng lớn đến hoạt động của nền kinh tế, tốc độ tăng trưởng của Thành phố chưa đạt mục tiêu đề ra (6,57%/kế hoạch 9,66%/năm), chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Chuyển đổi sang các mô hình sản xuất thích ứng biến đổi khí hậu chưa rõ nét. Công nghiệp có chuyển biến nhưng thiếu đa dạng về sản phẩm và quy mô sản xuất còn nhỏ. Thu hút đầu tư còn nhiều hạn chế, nhất là đối với các dự án lớn, dự án có vốn đầu tư nước ngoài. Quản lý tài nguyên còn bất cập, tình trạng sạt lở bờ sông còn nghiêm trọng, ảnh hưởng đến đời sống người dân, tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra,...

(Phụ lục I kèm theo)

2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung phát triển đô thị bền vững, cụ thể hóa định hướng quy hoạch chung thành phố Cao Lãnh đến năm 2030, tầm nhìn 2050, tập trung phát triển thương mại - dịch vụ gắn với huy động nguồn lực phát triển du lịch; tăng cường liên kết trong sản xuất nông nghiệp. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện văn minh đô thị; Đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thực hiện các tiêu chí xây dựng chính quyền điện tử; *xây dựng Thành phố Cao Lãnh Năng động - Văn minh - An toàn - Thân thiện.*

2.2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

* Về kinh tế:

(1) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân **12%/năm**;

(2) Thu nhập bình quân dân cư tăng **1,6 đến 1,8 lần** so với năm 2020;

(3) Phân đấu thành lập **02 phường** trên cơ sở sắp xếp lại đơn vị hành chính xã Mỹ Trà, Mỹ Tân;

(4) Xây dựng **05 xã** đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (Tân Thuận Đông, Hoà An, Mỹ Ngãi; 02 xã dự kiến hoàn thành trong năm 2020 nhưng không đạt là xã Tịnh Thới và xã Tân Thuận Tây);

Xây dựng mô hình làng thông minh ở xã Tân Thuận Tây theo đề án tài trợ của trường Đại học Bách khoa thành phố Hồ Chí Minh;

(5) Tỷ lệ đô thị hoá **73%**;

* Về phát triển hạ tầng:

(6) Xây dựng mới trụ sở BND khóm, ấp tăng thêm: **12 trụ sở** (đạt 69 /69 trụ sở khóm, ấp);

* Về văn hóa – xã hội, môi trường:

(7) Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi **<14%**;

(8) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt **98%**;

(9) Tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia tăng thêm: **10 trường**;

- (10) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) giảm còn dưới 2%;
- (11) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%;
- (12) Giải quyết việc làm mới cho người lao động: 22.500 người;
- (13) Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt đạt 90%;
- * Về Giải quyết khiếu nại, Hoà giải cơ sở
- (14) Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo hàng năm đạt 100%;
- (15) Tỷ lệ hòa giải thành cấp cơ sở hàng năm đạt 80 – 83%;

(Phụ lục II kèm theo)

2.3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

2.3.1 Về kinh tế:

Phát triển kinh tế của thành phố Cao Lãnh theo hướng nâng cao năng lực quản lý, tăng sức cạnh tranh sản phẩm đặc trưng của địa phương; Phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang làm kinh tế nông nghiệp; Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Lồng ghép Chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm (OCOP) với các chương trình khác để hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, nhằm tạo sự lan toả mạnh hơn; tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất sản phẩm truyền thống ở nông thôn cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng, phù hợp nhu cầu thị trường; đẩy mạnh việc quảng bá, xây dựng đa dạng các kênh bán hàng sản phẩm OCOP.

Xây dựng, hình thành các cụm công nghiệp, khu chế biến nông thủy sản chủ lực của tỉnh Đồng Tháp theo trục tuyến tránh của Thành phố. Khai thác tính kết nối liên vùng thông qua cấu trúc giao thông đối ngoại, phát triển hậu cần logistics công nghiệp. Nâng cao giá trị nông sản thông qua phát triển công nghiệp chế biến sạch, gắn với nghiên cứu phát triển, nhà ở và dịch vụ công nghiệp.

Phát triển du lịch theo hướng “*Xanh - Sạch - An toàn - Thân thiện*” trên nền tảng nông nghiệp, các sản phẩm nông nghiệp, phát huy các giá trị tài nguyên và bảo vệ môi trường; từng bước đưa thành phố Cao Lãnh trở thành một trong những điểm đến yêu thích của du khách trong và ngoài nước.

Đẩy mạnh công tác phát triển và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch thông qua các hoạt động: Hỗ trợ cho các cá nhân, tổ chức phát triển sản phẩm khởi nghiệp mang tính đặc thù của địa phương; Hỗ trợ cho nhà vườn về kỹ thuật canh tác đảm bảo chất lượng sản phẩm an toàn đối với sức khỏe người tiêu dùng..., đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật, sản phẩm du lịch đa dạng, có thương hiệu, có sức cạnh tranh; thu hút nhà đầu tư trong và ngoài Thành phố, người dân trên địa bàn cùng tham gia; từng bước nâng cao thu nhập của người dân, tiến tới đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

2.3.2 Về văn hoá - xã hội

Phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng toàn diện, hiện đại, chuẩn hóa, xã hội hoá và hội nhập quốc tế. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển các trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các trường; xây dựng thương hiệu nhà trường; Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

Duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên ở mức hợp lý, đảm bảo công bằng, nâng cao chất lượng, hiệu quả chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phát triển các dịch vụ, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu qua bảo hiểm y tế. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra an toàn thực phẩm, quản lý hành nghề y tế tư nhân. Chú trọng công tác vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế và vệ sinh môi trường trong công tác phòng chống dịch bệnh. Thực hiện tốt các chương trình Mục tiêu Y tế Quốc gia.

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo, thu hẹp dần khoảng cách giàu nghèo. Tiếp tục chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đối với các gia đình chính sách và người có công, quan tâm Mẹ Việt Nam anh hùng còn sống. Vận động xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, có kế hoạch chăm lo nâng cao mức sống cho các hộ gia đình chính sách.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên dụng lao động, duy trì phối hợp các phiên giao dịch việc làm định kỳ, tổ chức các buổi tư vấn, giới thiệu việc làm tại các xã, phường, rà soát lập danh sách người lao động có nguyện vọng đi làm việc ở nước ngoài trên địa bàn để phối hợp với Trung tâm tổ chức tuyển chọn.

2.3.3 Khoa học công nghệ, tài nguyên và môi trường

Tăng cường chuyển giao khoa học công nghệ, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất, đào tạo nghề cho lao động khu vực nông nghiệp, nhất là lao động ở các Tổ hợp tác, Hợp tác xã; chuyển dịch dần lao động khu vực nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ. Phát triển mạng lưới bảo quản - sơ chế nguyên liệu cho công nghiệp và các ngành nghề dịch vụ nhằm hạn chế thất thoát hao hụt nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hoá..

Quản lý chặt chẽ tài nguyên nước dưới đất, tăng cường công tác kiểm tra việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước, tài nguyên cát. Nâng cao năng lực chính quyền cơ sở trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch về lĩnh vực môi trường; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực tham gia bảo vệ môi trường; tổ chức di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường ra ngoài thành.

Chủ động thích ứng và hạn chế tác hại do biến đổi khí hậu; kịp thời điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch, dự án cho phù hợp với bảo vệ môi trường và diễn biến ứng phó biến đổi khí hậu.

2.3.4 Về đầu tư hạ tầng và phát triển đô thị

Thành phố Cao Lãnh phát triển theo các dải không gian đô thị hình thành các khu vực chức năng (05 khu vực) khác nhau phát triển từ trung tâm về phía ven bờ sông Tiền bằng các dải xanh nông nghiệp xen giữa hình thành mạng lưới khung giao thông với các hướng phát triển không gian chính.

Xác định đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông là động lực và tạo tiền đề cho phát triển kinh tế xã hội, vận dụng các nguồn lực để kêu gọi và thực hiện đầu tư bằng nhiều hình thức. Thu hút các thành phần kinh tế đầu tư mới và nâng cấp hạ tầng đô thị, các trung tâm thương mại, dịch vụ, tài chính, khu dân cư đô thị, trung tâm kho vận theo các hình thức BOT, BT, PPP .

Khai thác có hiệu quả các dự án sử dụng quỹ đất, rà soát các dự án đầu tư từ quỹ đất tạo vốn để xúc tiến kêu gọi đầu tư.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác quản lý quy hoạch. Thường xuyên rà soát bổ sung các quy hoạch ngành phù hợp với chiến lược phát triển lâu dài, bền vững của tỉnh, thành phố. Chú trọng đẩy mạnh công tác lập quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư các dự án đồng bộ theo hướng đảm bảo kiến trúc đô thị, đồng bộ, văn minh, hiện đại.

Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc, cảnh quan đô thị. Trong đó quan tâm đến giải pháp công bố quy hoạch xây dựng, các qui định quản lý quy hoạch và kiến trúc, cảnh quan đô thị để nhân dân biết tự giác thực hiện và giám sát thực hiện. Có đánh giá tác động trong công tác quy hoạch với các yếu tố như: đời sống việc làm của dân cư đô thị, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, chống ngập đô thị, ùn tắc giao thông.

2.3.5 Huy động nguồn lực cho phát triển

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nhất là trong cơ chế, chính sách thu hút đầu tư. Phổ biến rộng rãi các quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư của tỉnh và thành phố Cao Lãnh. Tạo môi trường thông thoáng, đơn giản hóa thủ tục để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư. Tiếp tục rà soát và xây dựng thông tin chi tiết về dự án đối với danh mục kêu gọi đầu tư để làm cơ sở cho việc kêu gọi các nhà đầu tư. Tham gia tích cực các Chương trình xúc tiến đầu tư của Tỉnh và Quốc gia. Chú trọng cung cấp thông tin, quảng bá những tiềm năng thế mạnh, những cơ hội làm ăn và định hướng phát triển của tỉnh, của thành phố Cao Lãnh cho những nhà đầu tư.

Huy động các nguồn vốn trong dân và các doanh nghiệp để đầu tư cơ sở hạ tầng, thực hiện các chương trình xã hội hóa đường giao thông quy mô nhỏ, kiên cố hóa kênh mương, lát vỉa hè, cây xanh... và thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của đô thị.

Cụ thể hóa các chính sách về các ưu đãi khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực: Phát triển đô thị; phát triển hạ tầng kỹ thuật (cấp thoát nước, môi trường đô thị,...); phát triển nhà ở xã hội và nhà ở cho người có thu nhập thấp; các dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp đô thị và phát triển nông thôn đã được các cơ quan ban hành đề có thể áp dụng phù hợp vào thực tế.

Nâng cao hiệu quả việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu đối với nhà đầu tư. Đề cao tinh thần trách nhiệm cá nhân trong xử lý công việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở các cơ quan quản lý nhà nước của địa phương.

Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo các đơn vị, ngành với các nhà đầu tư để xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách và pháp luật hiện hành, đảm bảo các dự án hoạt động hiệu quả, nhằm tiếp tục củng cố lòng tin của nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư kinh doanh tại địa phương, tạo hiệu ứng lan toả và tác động tích cực tới nhà đầu tư mới.

2.3.6 Đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo quốc phòng – an ninh để phát triển kinh tế

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện và thi hành pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả một số hoạt động hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp, thi hành án; cải cách thủ tục hành chính; giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, tạo lập môi trường ổn định để phát triển kinh tế. Thực hiện tốt công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng

phí; tăng cường kiểm tra, giám sát tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng và các biểu hiện nhũng nhiễu, “tham nhũng vặt”.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

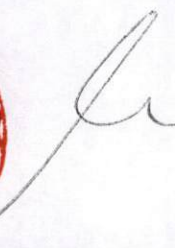
Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cao Lãnh khóa VIII, kỳ họp lần thứ 18 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2, Điều 3;
- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- UBMTTQ VN TP và các Tổ chức chính trị - xã hội Thành phố;
- TT/HĐND, UBND xã, phường;
- LDVP, CVNC;
- Lưu: VT, NC/TH.

CHỦ TỊCH




Phan Văn Thương



PHỤ LỤC I

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phát triển giai đoạn 2016-2020

(Kèm theo Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố Cao Lãnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020	Ước thực hiện giai đoạn 2016-2020	So sánh (%) thực hiện 5 năm/ Kế hoạch giai đoạn 2016-2020	Đánh giá thực hiện giai đoạn 2016-2020
1	2	3	4	5	6	7
	Về Kinh tế					
1	Tổng giá trị sản xuất bình quân trên địa bàn của một số ngành chủ yếu (giá so sánh)	Tr.đồng	165.070.603	74.892.130		
	Tốc độ tăng	%/năm	9.66	6.57		Không đạt
	- Giá trị sản xuất nông nghiệp	Tr.đồng	4.943.667	5.867.701	118.69	Vượt
	Tốc độ tăng	%/năm	3.00	8.18		
	- Giá trị sản xuất lâm nghiệp	Tr.đồng	102.546	110.930	108.18	Vượt
	Tốc độ tăng		1.50	2.03		
	- Giá trị sản xuất thủy sản	Tr.đồng	1.866.684	1.926.991	103.23	Vượt
	Tốc độ tăng	%/năm	4.00	2.77		
	- Giá trị sản xuất công nghiệp	Tr.đồng	77.535.331	60.514.388	78.05	Không đạt
	Tốc độ tăng	%/năm	11.00	6.25		
	- Giá trị sản xuất xây dựng	Tr.đồng	6.016.375	6.472.120	107.58	Vượt
	Tốc độ tăng	%/năm	9.30	9.57	102.90	Vượt
2	Thu NSNN trên địa bàn tăng bình quân	%/năm	7	17.95	256.43	Vượt
3	Xã đạt tiêu chí nông thôn mới đạt thêm	Xã	5	5	100.00	Đạt
	Tỷ lệ đô thị hoá(NQ HĐND)	%	65	71	109.23	Vượt
	Về Phát triển hạ tầng					
4	Xây dựng mới trụ sở UBND xã, phường	%	100	100	100.00	Đạt
5	Xây dựng mới trụ sở BND khóm, ấp tăng thêm	Trụ sở	19	26	136.84	Vượt
	Về Văn hóa - Xã hội					
6	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn	%	0.80	0.80	100.00	Đạt
7	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn dưới	%	12	12	100.00	Đạt
8	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	90	90.32	100.36	Vượt
9	Tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	10	13	130.00	Vượt
10	Khóm, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa hàng năm; đến năm 2020 khóm, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa	Khóm, ấp	62	69	111.29	Vượt
11	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) giảm còn dưới	%	2	1.16		Đạt
12	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	66.75	74.00	110.86	Vượt
13	Giải quyết việc làm mới cho người lao động	Người	22.500	27.608	122.70	Vượt
	Rác thải y tế thu gom và xử lý (NQ HĐND)	%	100	100	100	Đạt
	Về Giải quyết khiếu nại - Hòa giải cơ sở					
14	Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo hàng năm	%	100	100	100	Đạt
15	Tỷ lệ hòa giải thành cấp cơ sở hàng năm	%	80-82	88	107.32	Vượt



PHỤ LỤC 02

Một số chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phát triển KT-XH giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 48/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố Cao Lãnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
1	2	3	4	5
	Về Kinh tế			
1	Thu NSNN trên địa bàn <i>tăng bình quân</i>	%/năm	12	
2	Thu nhập bình quân dân cư <i>tăng</i>	lần	1,6-1,8	
3	Phân đầu thành lập 02 phường trên cơ sở sắp xếp lại đơn vị hành chính xã Mỹ Trà, Mỹ Tân	đơn vị	2	
4	Xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao	xã	5	
5	Tỷ lệ đô thị hoá đạt	%	73	
	Về Phát triển hạ tầng			
6	Xây dựng mới trụ sở BND khóm, <i>áp tăng thêm</i>	Trụ sở	12	
	Về Văn hóa - Xã hội, môi trường			
7	Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi <i>còn dưới</i>	%	14	
8	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	98	
9	Tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia <i>tăng thêm</i>	Trường	10	
10	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) <i>giảm còn dưới</i>	%	2	
11	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	90	
12	Giải quyết việc làm mới cho người lao động	Người	22.500	
13	Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt	%	90	
	Về Giải quyết khiếu nại - Hòa giải cơ sở			
14	Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo hàng năm	%	100	
15	Tỷ lệ hòa giải thành cấp cơ sở hàng năm	%	80-83	

Ghi chú:

- (5) Dự kiến đến hết 2020 xây dựng hoàn chỉnh 57/69 trụ sở
- (6) Chỉ tiêu này thực hiện theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 26/02/2019 của UBND Thành phố